TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 607/2022/HS-ST
Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁINGUYÊN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị An

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Chu Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Quản Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Từ ngày 26 đến ngày 28/12/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tHnh phố TN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 454/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 430/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tô Phương T;** tên gọi khác: không; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1989; giới tính: nữ; nơi cư trú: Tổ 11, phường L, tHnh phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Tô Văn N (đã chết); con bà: Mai Thị H, sinh năm 1962; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; chồng: Ngô Thanh G (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Phạm Thái H;** tên gọi khác: không; sinh ngày 13 tháng 01 năm 1986; giới tính: nam; nơi cư trú: Tổ 10, phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn N, sinh năm 1958; con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1958; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Triệu Thị T, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2019;

- Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1, Anh Nghiêm Văn V, sinh năm 1978 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Tổ 6, phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2, Anh Trần Tất H , sinh năm 1981(vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Tổ 9, phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 29/5/2022, tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố TN đang tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ 11, phường L, thành phố TN, phát hiện 01 người phụ nữ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, người phụ nữ chấp hành và khai tên là Tô Phương T, T khai nhận bản thân có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua điện thoại di động và tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng, số IMEI: 359929074812733, số IMEI 2: 0359930074812731, bên trong lắp sim số thuê bao 0364.620.594 và 0825.120.626 mà T khai sử dụng để đánh bạc. Tổ công tác tiến hành kiểm tra điện thoại nêu trên và phát hiện tại ứng dụng zalo và tin nhắn của điện thoại có nhiều nội dung liên quan đến mua bán số lô, số đề. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ chiếc điện thoại và đưa T về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra xác định, T đã tham gia đánh bạc vào ngày 27/5/2022 và ngày 28/5/2022. Cụ thể như sau:

- Vào hồi 17 giờ 48 phút ngày 27/5/2022, Phạm Thái H đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355045113186791, số IMEI 2: 355046113186799, bên trong lắp sim số thuê bao 0984. 505.542 nhắn tin vào số thuê bao 0825.120.626 của T để mua số lô 17 và 71 mỗi số 50 điểm hết 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì H trúng thưởng 100 điểm lô số 71 (nhân 02 lần) tương ứng với số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền mà H và T đánh bạc là 10.300.000 đồng. H chưa chuyển cho T số tiền đã mua số lô nêu trên cũng như chưa nhận số tiền trúng thưởng từ T.

- Vào hồi 16 giờ 14 phút ngày 28/5/2022, Trần Tất H, sinh năm 1981, HKTT: Tổ 10, phường L, thành phố TN sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353817080147259, bên trong lắp sim số thuê bao 0904.349.567, nhắn tin qua ứng dụng zalo cho T để mua số đề 62, 82, 97 mỗi số 200.000 đồng, mua số đề 26, 28, 79 mỗi số 50.000 đồng. Đến 17 giờ 59 phút cùng ngày, H tiếp tục nhắn tin mua số đề 82, 97 mỗi số 200.000 đồng; mua số lô 82, 97 mỗi số 50 điểm hết 2.300.000 đồng. Tổng số

tiền H sử dụng để mua số lô, số đề của T là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì H không trúng thưởng. H chưa chuyển cho T số tiền mua số lô, số đề nêu trên.

- Vào hồi 17 giờ 48 phút ngày 28/5/2022, Nghiêm Văn V, sinh năm 1978, HKTT: Tổ 06, phường L, thành phố TN sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0973.269.556, đã qua sử dụng nhắn tin qua ứng dụng zalo cho T để mua số lô 67 và 21 mỗi số 50 điểm hết 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì V không trúng thưởng. V đã chuyển cho T số tiền mua số lô nêu trên.

* *Về cách thức đánh đề:* Người mua nhắn tin qua số điện thoại để mua của người bán các số đề là số có 2 chữ số từ 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số đề người mua trùng với 2 số cuối cùng giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người mua trúng thưởng và người bán phải trả cho người mua số tiền gấp 70 lần số tiền người mua đã mua số đề đó. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền đã bỏ ra mua số đề.

* *Về cách thức đánh lô:* Người mua nhắn tin mua của người bán các số lô là số có 2 chữ số từ 00 đến 99 với số điểm tùy ý và mức giá mỗi điểm do người bán quy định là 23.000 đồng/1 điểm lô. Nếu số lô người mua trùng với 2 số cuối cùng của bất kỳ giải nào của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì trúng thưởng và người bán phải trả cho người mua mỗi điểm lô trúng thưởng là 80.000 đồng. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền đã bỏ ra mua số lô.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Tô Phương T, Phạm Thái H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản sự việc; biên bản đọc tin nhắn điện thoại; bảng kê số lô, số đề; vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL 33-44, 48-59,73-79,80-85, 86-92, 93-100,101-104).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nghiêm Văn V và anh Trần Tất H có lời khai phù hợp với T về phương tiện, cách thức và số tiền mua số lô, số đề của T. Anh H xác định chưa chuyển cho T số tiền 3.450.000đ. Anh V xác định đã chuyển cho T số tiền 2.300.000đ.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng, số IMEI: 359929074812733, số IMEI 2: 359930074812731 bên trong lắp sim số thuê bao 0364.620.594 và 0825.120.626, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo H nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite, màu đen, số IMEI 1: 355045113186791, số IMEI 2: 355046113186799 bên trong lắp sim số thuê bao 0984.505.542, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Tất H nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 353817080147259, bên trong lắp sim số thuê bao 0904.349.567, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động thu giữ của Nghiêm Văn V nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI: 353837086701750, bên trong lắp sim số thuê bao 0973.269.556, đã qua sử dụng.

Hiện số vật chứng nếu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 439/CT-VKSTPTN, ngày 14/10/2022 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Tô Phương T và Phạm Thái H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tô Phương T và Phạm Thái H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Tô Phương T từ 12 đến15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng từ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp Hnh án.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Phạm Thái H từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng từ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T, 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo H, 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Tất H và 01 điện thoại di động thu giữ của Nghiêm Văn V.

+ Truy thu số tiền đánh bạc của các bị cáo.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2].Về nội dung vụ án: Vào ngày 27, 28/5/2022, tại địa bàn phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Tô Phương T và Phạm Thái H có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại di động. Cụ thể:

Ngày 27/5/2022, Tô Phương T bán cho Phạm Thái H 2.300.000 đồng tiền lô, H trúng thưởng được 8.000.000 đồng. Tổng số tiền T và H đánh bạc là 10.300.000 đồng;

Ngày 28/5/2022 Tô Phương T bán cho Trần Tất H 3.450.000 đồng tiền lô và đề; bán cho Nghiêm Văn V 2.300.000 đồng tiền lô. Tổng số tiền T đánh bạc đánh bạc với V và H là 5.750.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, việc truy tố để xét xử đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

[3]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm, do đó các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công thực hiện hành vi phạm tội từ trước.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, xuất thân từ người dân lao động, các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của

mình, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi bị truy tố, bị cáo T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN số tiền 2.300.000đ là tiền thu lời bất chính từ việc đánh bạc với Nghiêm Văn V nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5].Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo với thời hạn nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, lao động tự do nhưng tại phiên tòa, các bị cáo đều xác định vẫn có thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng nên các bị cáo phải chịu khấu trừ thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng, số IMEI: 359929074812733, số IMEI 2: 359930074812731 bên trong lắp sim số thuê bao 0364.620.594 và 0825.120.626, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo H nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite, màu đen, số IMEI 1: 355045113186791, số IMEI 2: 355046113186799 bên trong lắp sim số thuê bao 0984.505.542, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Tất H nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 353817080147259, bên trong lắp sim số thuê bao 0904.349.567, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động thu giữ của Nghiêm Văn V nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI: 353837086701750, bên trong lắp sim số thuê bao 0973.269.556, đã qua sử dụng; xét thấy đây là các tài sản liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo, các tài sản này còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 10.300.000 đồng mà bị cáo T đánh bạc với bị cáo H và số tiền 3.450.000đ mà bị cáo T đánh bạc với Trần Tất H, mặc dù các bị cáo chưa thanh toán tiền cho nhau và anh H chưa thanh toán tiền cho bị cáo T nhưng hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đủ căn cứ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên cần buộc bị cáo T nộp Ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000đ mà bị cáo chưa thanh toán cho bị cáo H và số tiền 3.450.000đ mà bị cáo T đánh bạc với Trần Tất H; buộc bị cáo H nộp Ngân sách nhà nước số tiền 2.300.000đ mà bị cáo chưa thanh toán cho bị cáo T.

Đối với số tiền 2.300.000đ mà bị cáo T đánh bạc với Nghiêm Văn V, Tính đã chuyển tiền cho bị cáo T, bị cáo T đã thu lời bất chính số tiền này nên cũng cần buộc bị cáo phải nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, trước khi xét xử, bị cáo T đã tự nguyện nộp số tiền này vào ngân sách nhà nước theo biên lai thu số 0000760 ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN nên cần được ghi nhận.

[8]. Án phí: Buộc các bị cáo Tô Phương T, Phạm Thái H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên cần được chấp nhận**.**

Đối với Hnh vi đánh bạc của Trần Tất H và Nghiêm Văn V với T vào ngày 28/5/2022, quá trình điều tra xác định tổng số tiền đánh bạc của V và H dưới 5.000.000 đồng. Ngày 14/9/2022, Công an thành phố TN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và V là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo: Tô Phương T và Phạm Thái H phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tô Phương T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, THÀNH phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhận được Quyết định thi Hnh án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Tô Phương T mỗi tháng 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước trong thời gian 15 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo Tô Phương T 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thái H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Phạm Thái H mỗi tháng 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước trong thời gian 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thái H 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Tô Phương T và bị cáo Phạm Thái H cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo T và gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng, số IMEI: 359929074812733, số IMEI 2: 359930074812731 bên trong lắp sim số thuê bao 0364.620.594 và 0825.120.626, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite, màu đen, số IMEI 1: 355045113186791, số IMEI 2: 355046113186799 bên trong lắp sim số thuê bao 0984.505.542, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 353817080147259, bên trong lắp sim số thuê bao 0904.349.567, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI: 353837086701750, bên trong lắp sim số thuê bao 0973.269.556, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 121 ngày 17/11/2022 giữa cơ quan Công an thành phố TN và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN).

3. Biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Tô Phương T nộp số tiền 13.750.000đ (mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước. Ghi nhận bị cáo T đã nộp số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng), còn phải nộp tiếp 11.450.000đ (mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Thái H nộp số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Tô Phương T và Phạm Thái H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND P.L, TPTN;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝý)